

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1913/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục hậu quả bão số 5, 6, 7, 8, 9 và mưa lũ tháng 10 năm 2020 tại miền Trung và Tây Nguyên

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của: Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai (Tờ trình số 175/TTr-TWPCTT ngày 05 tháng 11 năm 2020), Bộ Tài chính (Công văn số 14195/BTC-NSNN ngày 19 tháng 11 năm 2020), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (các Công văn: số 7852/BNN-PCTT ngày 11 tháng 11 năm 2020, số 7916/BNN-PCTT ngày 13 tháng 11 năm 2020), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 7555/BKHĐT-KTNN ngày 13 tháng 11 năm 2020), Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Công văn số 4565/LĐTBXH-BTXH ngày 20 tháng 11 năm 2020).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Tạm cấp bổ sung 670 tỷ đồng (Sáu trăm bảy mươi tỷ đồng) từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020 cho 09 địa phương (Nghệ An 50 tỷ đồng, Hà Tĩnh 50 tỷ đồng, Quảng Bình 50 tỷ đồng, Quảng Trị 70 tỷ đồng, Thừa Thiên Huế 50 tỷ đồng, Quảng Nam 130 tỷ đồng, Quảng Ngãi 150 tỷ đồng, Bình Định 70 tỷ đồng, Kon Tum 50 tỷ đồng) như đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số 14195/BTC-NSNN ngày 19 tháng 11 năm 2020 để khắc phục hậu quả do bão số 5, 6, 7, 8, 9 và mưa lũ tháng 10 năm 2020 gây ra theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn, hỗ trợ dân sinh (hỗ trợ gia đình có người bị chết, mất tích, nhà ở bị hư hỏng), di dân khẩn cấp, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại;

b) Khắc phục cấp bách cơ sở hạ tầng thiết yếu bị hư hỏng nặng do bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất: y tế, trường học, công trình cung cấp nước sạch, thủy lợi, đê điều.

2. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Kon Tum:

a) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, có trách nhiệm sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, chủ động sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để kịp thời thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, chính sách an sinh xã hội và khắc phục hậu quả thiên tai theo chế độ, chính sách của Nhà nước, bảo đảm đúng đối tượng, chế độ, định mức quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại nặng về nhà ở do thiên tai gây ra trong tháng 10 năm 2020 trên địa bàn một số địa phương miền Trung và Tây Nguyên và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Kiểm tra, tổng hợp số liệu thiệt hại do thiên tai; kết quả chi thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai theo chế độ quy định; báo cáo nhu cầu kinh phí để thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, chính sách an sinh xã hội và khắc phục hậu quả thiên tai gửi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định mức hỗ trợ chính thức từ ngân sách trung ương cho ngân sách từng địa phương theo quy định tại Quyết định số 37/2019/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Tổng hợp, gửi đề xuất nhu cầu hỗ trợ bằng hiện vật về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (giống cây trồng, vật nuôi, vắc xin, hóa chất khử trùng), Bộ Y tế (thuốc, hóa chất lọc nước) để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xuất cấp từ nguồn dự trữ quốc gia theo quy định.

d) Trường hợp cần hỗ trợ bổ sung gạo cứu đói cho người dân vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, gửi đề xuất nhu cầu để Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

đ) Đối với kinh phí thực hiện các dự án đầu tư mang tính chất lâu dài, các địa phương bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan.

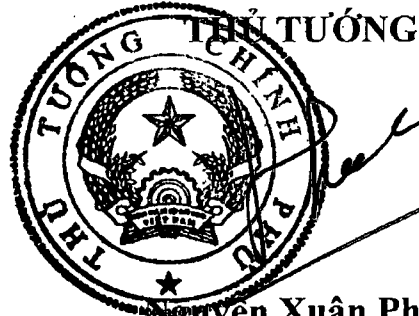
Điều 2. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban nhân dân các tỉnh được tạm cấp kinh phí chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội, Y tế, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Kon Tum và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTg, các PTTg;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
các Vụ: NN, TKBT, TH, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH (3). G 44



Nguyễn Xuân Phúc